

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp,
đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo; hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 20/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Người cao tuổi tham gia đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm”;

Căn cứ Đề án số 11 về đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, nâng cao tỷ trọng kinh tế số trở thành động lực tăng trưởng mới của nền kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 35-NQ/TU, ngày 29/12/2025 của Tỉnh ủy Lào Cai về

ban hành 17 đề án trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/TU ngày 01/7/2025 của Tỉnh ủy Lào Cai về hành động thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW;

Căn cứ Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 16/01/2026 của Tỉnh ủy tỉnh Lào Cai về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026;

Căn cứ Kết luận số 92-KL/BCĐ ngày 31/12/2025 của Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Tỉnh ủy Lào Cai về kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 28/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 01-KH/TU ngày 01/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 06/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2026 - 2030. Hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai theo hướng thực chất, liên kết vùng, liên ngành, bền vững; gắn phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo với phát triển kinh tế tư nhân, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp và các lĩnh vực có lợi thế của tỉnh (*công nghiệp công nghệ số, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch sinh thái, thương mại điện tử, kinh tế cửa khẩu, logistics xuyên biên giới*).

- Khởi dậy khát vọng và tiềm năng sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân, hình thành làn sóng khởi nghiệp sáng tạo dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong toàn xã hội tỉnh Lào Cai. Đưa khởi nghiệp sáng tạo trở thành động lực quan trọng góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh; thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số; nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần đưa Lào Cai trở thành một trong những địa phương dẫn đầu vùng Trung du và miền núi phía Bắc về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn, nguồn lực và không gian phát triển mới của tỉnh Lào Cai trong từng giai đoạn. Gắn chặt với tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 86/NQ-CP ngày 05/4/2026 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo, phù hợp với lợi thế của tỉnh.

- Kế hoạch phải rõ mục tiêu, rõ trọng tâm, tránh chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, đề án, kế hoạch khác, đảm bảo tính bền vững, bao trùm và gắn với chuyển đổi xanh kết hợp hài hòa giữa hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo với phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế tỉnh.

- Phát huy vai trò kiến tạo, đồng hành của Nhà nước với chủ thể kinh doanh làm trung tâm, thị trường làm đất, tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp, huy động sự tham gia tích cực của doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu và các tổ chức xã hội. Ưu tiên hiệu quả thực chất, lấy kết quả đầu ra làm thước đo, tập trung vào khả năng thương mại hóa sản phẩm, huy động vốn, mở rộng thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, liên kết với hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia và khu vực, đặc biệt với các nước láng giềng qua cửa khẩu để tiếp cận công nghệ, vốn và thị trường. Tổ chức thực hiện theo lộ trình giai đoạn 2026 - 2030, theo dõi, đánh giá định kỳ; kịp thời điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Hình thành và lan tỏa sâu rộng làn sóng khởi nghiệp sáng tạo dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong toàn xã hội. Đưa khởi nghiệp sáng tạo trở thành một trong những động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tăng cường năng lực tự chủ quốc gia, phát triển đất nước nhanh và bền vững. Góp phần đưa tỉnh Lào Cai trở thành một trong những tỉnh đi đầu về khởi nghiệp sáng tạo trong khu vực trung du và miền núi phía bắc cũng như vươn ra quốc tế gắn liền với các nhiệm vụ trọng tâm trên cơ sở tổ chức, triển khai đồng bộ với chiến lược quốc gia.

- Hoàn thiện, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách, cơ chế đột phá nhằm hỗ trợ và phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trong đó chú trọng tới đội ngũ chuyên gia, cố vấn, nhà đầu tư, doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo và các ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu sát với thực tiễn, phù hợp với nguồn lực và điều kiện của tỉnh. Tạo lập môi trường thuận lợi, từng bước nâng cao năng lực của các thành phần tham gia hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 và các năm tiếp theo.

- Hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030 theo hướng thực chất, liên kết và bền vững; tập trung vào việc khai thác lợi thế địa phương như công nghiệp công nghệ số, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch sinh thái, thương mại điện tử, kinh tế cửa khẩu nhằm thúc đẩy tăng

trường kinh tế - xã hội, tạo việc làm chất lượng cao và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

- Truyền thông nâng cao nhận thức về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, cộng đồng doanh nhân, khởi nghiệp toàn tỉnh. Đa dạng hóa kênh thông tin, truyền thông về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; tạo lập và phát huy văn hóa, thúc đẩy tinh thần đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo trong cộng đồng; trang bị kiến thức, kỹ năng hiện thực hóa ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo trong thanh niên, nông dân, phụ nữ, học sinh, sinh viên...

- Thành lập, duy trì, phát triển và hỗ trợ mạng lưới hội/ câu lạc bộ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ xây dựng không gian làm việc chung trên địa bàn. Đa dạng hình thức quỹ đầu tư hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, kết nối nhà đầu tư, quỹ đầu tư và xây dựng mạng lưới nhà đầu tư để hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo. Biểu dương, tôn vinh những tấm gương, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thành công; công nhận và công bố ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, cấp ngành và hỗ trợ, khuyến khích tham gia các cuộc thi, chương trình phát triển dự án khởi nghiệp.

2.2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2030: Tại Phụ lục I.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan toả văn hoá khởi nghiệp sáng tạo trong toàn dân, toàn xã hội

- **Nội dung:** Truyền thông, phổ biến về cơ chế chính sách phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai; các cuộc thi đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; các điển hình khởi nghiệp sáng tạo thành công của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng các hình thức: Viết tin, bài, xây dựng video, clip, Infographic, đăng tải trên Báo, đài phát thanh truyền hình trung ương, địa phương; Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin điện tử các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hệ thống truyền thanh cơ sở, các nền tảng mạng xã hội; Duy trì và phát triển các chuyên mục/chuyên trang, thông tin chuyên sâu về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo... Tổ chức các Chương trình hội thi, hội thảo, đào tạo, tập huấn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai nhằm phát hiện, tuyển chọn các ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo tiềm năng để kết nối, ươm tạo, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của tỉnh. Định kỳ tổng kết, động viên, khen thưởng, giới thiệu, nhân rộng ý tưởng, sáng kiến, điển hình khởi nghiệp thành công, mô hình đổi mới sáng tạo có hiệu quả.

- **Thời gian thực hiện:** Hằng năm.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

- **Nội dung:** Rà soát, tham mưu ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách phù hợp với hoạt động phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Lào Cai đảm bảo quy định pháp luật hiện hành.

- **Thời gian thực hiện:** Năm 2026, rà soát, đề xuất bổ sung hằng năm.

3. Phát triển hạ tầng, không gian và nền tảng hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

- **Nội dung:** Hoàn thiện hạ tầng viễn thông, hạ tầng số để tạo môi trường kết nối thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; hình thành và phát triển các vườn ươm công nghệ, không gian sáng tạo, phòng thí nghiệm mở, câu lạc bộ khởi nghiệp ... Tái cơ cấu các đơn vị sự nghiệp lĩnh vực khoa học và công nghệ trở thành các đơn vị chủ lực cung cấp không gian, ươm tạo công nghệ.

- **Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2026 - 2030.

4. Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

- **Nội dung:** Đào tạo, thu hút nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, hội viên, đoàn viên thanh niên, học sinh sinh viên trên địa bàn tỉnh; Phát triển các chương trình trao đổi chuyên gia, cán bộ khoa học, sinh viên với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo trong nước và quốc tế; xây dựng mạng lưới chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh gắn với hoạt động hợp tác và liên kết mô hình ba nhà (*nhà nước, nhà trường, nhà doanh nghiệp*) nhằm tăng hiệu quả hỗ trợ theo chuỗi cho khởi nghiệp sáng tạo từ ý tưởng đến mô hình kinh doanh, thương mại hóa và tăng trưởng.

- **Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2026 - 2030.

5. Phát triển chủ thể trung tâm của hệ sinh thái

- **Nội dung:** Phát triển các nhóm chủ thể chính của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm hỗ trợ chủ thể trung tâm là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp đổi mới sáng tạo nâng cao năng lực cạnh tranh, tập trung vào đổi mới công nghệ (ứng dụng AI, IoT, chuyển đổi số, năng lượng mới, năng lượng tái tạo vào sản xuất kinh doanh), đổi mới mô hình kinh doanh (kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế bạc, kinh tế số, mô hình bền vững). Xây dựng mô hình Khởi nghiệp và tạo việc làm cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 20/2/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Khai thác lợi thế cạnh tranh của tỉnh Lào Cai như công nghiệp công nghệ số, nông sản hữu cơ công nghệ cao (đặc biệt chế biến sâu nông - lâm sản, dược liệu), du lịch trải nghiệm thực tế qua các nền tảng số và du lịch sinh thái biên giới, logistics thông minh (cửa khẩu, đường sắt cao tốc, trung tâm kết nối giao thương quốc tế), thương mại điện tử nhằm thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững và hội nhập kinh tế số theo định hướng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 và mục tiêu nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo (PII) vào Top 15 cả nước.

- **Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2026 - 2030.

6. Phát triển tổ chức hỗ trợ và hình thành mạng lưới hệ sinh thái

- **Nội dung:** Xây dựng hoàn thiện hệ thống các tổ chức hỗ trợ chuyên nghiệp cùng mạng lưới kết nối chặt chẽ giữa các thành phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (*Trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp, quỹ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo/quỹ đầu tư mạo hiểm, tổ chức tư vấn chuyển giao công nghệ, câu lạc bộ khởi nghiệp*). Từng bước kết nối với các Hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế.

- **Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2026 - 2027 hình thành; giai đoạn 2028 - 2030 mở rộng.

7. Phát triển thị trường công nghệ và hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp

- **Nội dung:** Khuyến khích, hỗ trợ R&D trong doanh nghiệp; hỗ trợ sở hữu trí tuệ; kết nối thương mại hóa kết quả nghiên cứu; Tổ chức các diễn đàn kết nối khởi nghiệp trong khuôn khổ hợp tác hành lang kinh tế Lào Cai - Hà Khẩu và các chương trình đổi mới sáng tạo ASEAN để tìm kiếm nhà đầu tư; Triển khai các hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, chợ công nghệ và thiết bị, để doanh nghiệp, tổ chức KH&CN, cá nhân có cơ hội tiếp cận công nghệ mới, đối tác và thị trường. Hỗ trợ chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số, phát triển thị trường khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kích cầu thị trường cho cộng đồng doanh nghiệp Lào Cai; Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo dựa trên nền tảng công nghệ số/công nghệ mới, tập trung vào các lĩnh vực tiềm năng của tỉnh như nông nghiệp công nghệ cao, dược liệu, bảo quản nông sản, du lịch thông minh, logistics, y tế số, giáo dục số, công nghệ liên quan ứng dụng trí tuệ nhân tạo; nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP.

- **Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2026 - 2030.

8. Theo dõi, đánh giá và tổng kết thực hiện

- **Nội dung:** Đánh giá toàn diện kết quả thực hiện hàng năm và cả giai đoạn, kịp thời phát hiện tồn tại, hạn chế; làm cơ sở đề xuất định hướng, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp cho giai đoạn tiếp theo phù hợp với chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo cho từng giai đoạn .

- **Thời gian:** Hàng năm và kết thúc giai đoạn.

(Chi tiết tại Phụ lục II)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối từng năm từ ngân sách địa phương trong giai đoạn năm 2026 - 2030; lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Huy động các nguồn lực xã hội hóa (*đóng góp, tài trợ hợp pháp của doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân*) và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (*nếu có*).

3. Trường hợp phát sinh nội dung cần bố trí kinh phí, các sở, ngành, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai

Chủ trì triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch, các mô hình khởi nghiệp. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; lồng ghép nội dung khởi nghiệp, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn vào các phong trào, cuộc vận động ở cộng đồng dân cư. Tham gia kết nối nguồn lực xã hội, giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất giải pháp với UBND tỉnh.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch đảm bảo chất lượng, tiến độ. Phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, địa phương xây dựng dự toán kinh phí cho các nhiệm vụ của kế hoạch tiết kiệm, hiệu quả và bảo đảm theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Chủ động rà soát, phối hợp với các cơ quan liên quan cập nhật các thông tin về chủ trương, chính sách mới từ Trung ương, đặc biệt từ Bộ Khoa học và Công nghệ để tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách phù hợp tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức, phối hợp triển khai đánh giá chỉ số khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương; Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch; Kịp thời theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai kế hoạch, định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, giải quyết.

3. Sở Tài chính

Tham mưu bố trí, hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định, hướng dẫn thực hiện về mua sắm công, tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu, đặt hàng và các nội dung đơn giản hóa quy trình, thủ tục, rút ngắn thời gian lựa chọn nhà thầu; phân cấp, phân quyền để linh hoạt trong tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Các sở, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp và các đơn vị liên quan

Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực chuyên môn của đơn vị đảm bảo đúng tiến độ và đạt hiệu quả. Định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện (Báo cáo 6 tháng trước 15/6; Báo cáo năm trước 15/12 hàng năm), các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hội doanh nghiệp trẻ;
- Hội Nữ doanh nhân tỉnh;
- Phân viện Đại học Thái Nguyên tỉnh Lào Cai;
- Các trường Cao đẳng trên địa bàn tỉnh;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh;
- CVP và các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, NC Khánh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Quốc Hưng

PHỤ LỤC I
MỤC TIÊU CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
TỈNH LÀO CAI GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

STT	MỤC TIÊU	GIAI ĐOẠN 2026 - 2030	CƠ QUAN TỔNG HỢP	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
1	Số doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (Startup)	25 doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các xã, phường	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
2	Số dự án khởi nghiệp sáng tạo gọi vốn thành công	≥ 5 dự án	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
3	Số không gian đổi mới sáng tạo, vườn ươm công nghệ, không gian trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	5 không gian	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh đoàn; Các Cơ sở giáo dục Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
4	Số doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo, đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh công nghệ	25 doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; UBND các xã, phường	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
5	Số sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được thương mại hóa	50 sản phẩm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
6	Số dự án ĐMST được hỗ trợ từ ngân sách tỉnh hằng năm	25 dự án	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
7	Tỷ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp có hoạt động ĐMST	≥ 60%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường

STT	MỤC TIÊU	GIẢI ĐOẠN 2026 - 2030	CƠ QUAN TỔNG HỢP	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
8	Số doanh nghiệp KNST kết nối hệ sinh thái quốc gia/quốc tế	≥ 08 doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Sở Ngoại vụ
9	Tổng giá trị vốn huy động cho khởi nghiệp	≥ 100 tỷ đồng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
10	Hỗ trợ sáng chế, giải pháp hữu ích về phát triển kinh tế xã hội, kinh tế số có địa chỉ tại tỉnh	25 sáng chế/giải pháp	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
11	Tổ chức đào tạo, tập huấn về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	5.000 - 10.000 lượt người.	Sở Khoa học và Công nghệ	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Hiệp hội doanh nghiệp; Hội nữ doanh nhân; Hội doanh nghiệp trẻ; Liên minh Hợp tác xã
12	Tổ chức cuộc thi tìm kiếm ý tưởng khởi nghiệp cho các đối tượng như: thanh niên, học sinh, sinh viên, phụ nữ, nông dân... trên địa bàn tỉnh	05 - 10 cuộc thi	Sở Khoa học và Công nghệ	Tỉnh đoàn; Các Cơ sở giáo dục Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh; Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Hiệp hội doanh nghiệp; Hội nữ doanh nhân; Hội doanh nghiệp trẻ; Liên minh Hợp tác xã
13	Hình thành khu làm việc chung cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh	01 - 02 khu làm việc chung	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ; Tỉnh đoàn; Các Cơ sở giáo dục Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan, doanh nghiệp liên quan
14	Tỷ lệ học sinh, sinh viên các trường cao đẳng, đại học, trường dạy nghề được đào tạo về đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, khởi nghiệp sáng tạo	100% học sinh, sinh viên	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Các Cơ sở giáo dục Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
15	Hỗ trợ phát triển dự án khởi nghiệp sáng tạo	05 - 10 dự án	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ; Tỉnh đoàn; Các Cơ sở giáo	Hiệp hội doanh nghiệp; Hội nữ doanh nhân; Hội doanh

STT	MỤC TIÊU	GIAI ĐOẠN 2026 - 2030	CƠ QUAN TỔNG HỢP	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
				dục Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh	ngành trẻ; Liên minh Hợp tác xã; UBND các xã, phường
16	Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp tiếp cận thị trường thông qua hội chợ, triển lãm, kết nối thương mại	50 doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
17	Số bài báo KH ứng dụng, các công bố liên quan đổi mới sáng tạo hằng năm	≥ 25 bài	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
18	Tỷ lệ các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có phân tích chi phí - lợi ích, gắn với tiêu chí hiệu quả kinh tế.	100 %	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
19	Tỷ lệ thủ tục hành chính thiết yếu về đăng ký doanh nghiệp được thực hiện trên môi trường số	100 %	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
20	Tỷ lệ chủ thể kinh doanh sử dụng công cụ, nền tảng số trong kinh doanh và sử dụng dịch vụ nền tảng số dùng chung	40 %	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan
21	Chỉ số Đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai	≤ 15	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Các sở, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

PHỤ LỤC II
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
TỈNH LÀO CAI GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
I	Truyền thông, nâng cao nhận thức, lan toả văn hoá khởi nghiệp sáng tạo trong toàn dân, toàn xã hội				
1	Lồng ghép nội dung khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo vào Chương trình hành động, Nghị quyết chuyên đề, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các ngành	Các sở, ngành; UBND các xã, phường		Hàng năm	
2	Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, cơ chế hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh (Viết tin, bài, phóng sự, video...), Xây dựng và phát sóng các phóng sự, chuyên mục, chuyên đề về hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh Lào Cai	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường	Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh; Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	≥ 05 chuyên mục, ≥ 20 bài/phóng sự/năm
3	Xây dựng, vận hành và duy trì Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	Cổng vận hành Quý IV/2026
4	Tuyên truyền, phát hành các ấn phẩm quảng bá, giới thiệu doanh nghiệp khởi nghiệp, sản phẩm khởi nghiệp; Lồng ghép triển khai nội dung giáo dục về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên trường cao đẳng, đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp để hình thành tư duy sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp ngay từ trong nhà trường	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ; Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh	Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh; Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	≥ 05 ấn phẩm/năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
5	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các sự kiện đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	Tỉnh đoàn; Các Cơ sở giáo dục Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh; Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực; UBND các xã, phường	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	≥ 06 sự kiện/năm
6	Tổ chức hoạt động Tuần lễ/Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ;	Các sở, ngành; Tỉnh đoàn; Các Cơ sở giáo dục Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh; UBND các xã, phường	Hàng năm	≥ 01 sự kiện lớn/năm
7	Tổ chức hội thảo, tọa đàm cấp tỉnh về chính sách, cơ chế hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (cập nhật Nghị quyết 57-NQ/TW, 68-NQ/TW và các chính sách mới)	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan	Hàng năm	≥ 01 hội thảo/năm
8	Tổ chức Cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh mở rộng dành cho cán bộ, công chức, viên chức, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa; học sinh, sinh viên, đoàn viên, thanh niên và nhân dân trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Tỉnh đoàn; Các Cơ sở giáo dục Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh; UBND các xã, phường	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Nội vụ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Hội Liên hiệp Phụ nữ; Hội Nông dân; Hiệp hội doanh nghiệp; Tỉnh đoàn) và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	01 cuộc thi/năm
9	Tổ chức, tham gia Giải thưởng Sáng tạo KHCN Việt Nam; Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật	Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật tỉnh	Các sở, ngành, và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	01 cuộc thi/năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
10	Định kỳ tổng kết, động viên, khen thưởng, tuyên truyền, giới thiệu, nhân rộng ý tưởng, sáng kiến, điển hình khởi nghiệp thành công, mô hình đổi mới sáng tạo có hiệu quả	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND các xã, phường, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan	Hàng năm	01 báo cáo/năm, ≥ 10 điển hình (Khen thưởng trong Tuần lễ/Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia)
II	Hoàn thiện cơ chế, chính sách				
9	Rà soát, tham mưu ban hành, hướng dẫn và tổ chức triển khai, thực hiện các cơ chế, chính sách phù hợp với hoạt động phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	Các văn bản theo quy định được ban hành, tổ chức triển khai thực hiện
10	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ đối với các dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Quý II/2026	Nghị quyết HĐND tỉnh
11	Nghị quyết quy định một số nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Quý II/2026	Nghị quyết HĐND tỉnh
12	Nghị quyết Quy định mức chi tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Quý II/2026	Nghị quyết HĐND tỉnh
13	Nghị quyết của HĐND thông qua Đề án thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm tỉnh Lào Cai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Quý II/2026	Nghị quyết HĐND tỉnh

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
14	Nghị quyết của HĐND Quy định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Theo tiến độ hướng dẫn của Trung ương	Nghị quyết HĐND tỉnh
15	Tham mưu ban hành Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp xã/phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Quý III/2026	Quyết định UBND tỉnh
16	Tham mưu ban hành Quy chế điều phối liên ngành trong hoạt động phát triển hệ sinh thái Khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Lào Cai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Quý III/2026	Quyết định UBND tỉnh
III	Phát triển hạ tầng, không gian và nền tảng hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo				
17	Phát triển hạ tầng mạng viễn thông, hạ tầng số toàn tỉnh, đặc biệt triển khai phát sóng di động 5G tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu du lịch trọng điểm	Sở Khoa học và Công nghệ, Doanh nghiệp Viễn thông	Các sở, ngành, địa phương, và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	5G phủ sóng 100%
18	Đề án tái cơ cấu Trung tâm Công nghệ thông tin tỉnh Lào Cai	Sở Khoa học và công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Quý III/2026	Đề án được UBND tỉnh phê duyệt
19	Đề án tái cơ cấu Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai	Sở Khoa học và công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Quý III/2026	Đề án được UBND tỉnh phê duyệt

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
20	Đề án “Hỗ trợ phong trào thanh niên Lào Cai khởi nghiệp” giai đoạn 2026 - 2030	Tỉnh đoàn	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Quý III/2026	Đề án phê duyệt
21	Tổ chức triển khai hoặc Nghiên cứu xây dựng Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Lào Cai trên cơ sở Đề án quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026-2030	Chương trình/Đề án được triển khai/phê duyệt
22	Hình thành tối thiểu 05 “Vườn ươm/Trung tâm nghiên cứu và thực nghiệm phương thức giáo dục tiên tiến” tại các trường Cao đẳng, Đại học, THPT trọng điểm của tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo; Các cơ sở Giáo dục Đại học, Cao đẳng	Các sở, ngành, địa phương, Viện/trường, doanh nghiệp và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2027	≥ 05 vườn ươm/Trung tâm được thành lập và đi vào hoạt động
23	Hình thành vườn ươm, câu lạc bộ khởi nghiệp sáng tạo trong đoàn viên, thanh niên, hội viên các tổ chức chính trị xã hội	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hiệp Hội doanh nghiệp, Hội Phụ nữ, Liên minh hợp tác xã...)	Các sở, ngành, địa phương, Viện/trường, doanh nghiệp và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2027	01 vườn ươm/CLB được thành lập và đi vào hoạt động
24	Hình thành không gian khởi nghiệp sáng tạo cộng đồng ở cấp xã/phường	UBND xã/phường	Các sở, ngành và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Quyết định của UBND xã/phường
25	Nghiên cứu, tham mưu triển khai phát triển mô hình “Đại học đổi mới sáng tạo”, “Đại học khởi nghiệp” trên cơ sở Đề án của Chính phủ ban hành	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, địa phương, Viện/trường, doanh nghiệp và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Theo Đề án của Chính phủ	Đề xuất trình cấp có thẩm quyền
IV	Phát triển nguồn nhân lực và năng lực đổi mới sáng tạo				
26	Hàng năm tổ chức tối thiểu 02 lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho các cán bộ quản lý nhà nước	Sở Khoa học và công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
	tham gia hoạt động hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo				
27	Hàng năm tổ chức tối thiểu 05 lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về khởi nghiệp sáng tạo cho các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, Hội Nông dân, Hiệp Hội doanh nghiệp, Hội Phụ nữ, Liên minh hợp tác xã và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo
28	Tổ chức các khoá đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức về khởi nghiệp sáng tạo cho đội ngũ cán bộ, giáo viên tại các trường phổ thông trung học, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, địa phương, và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo
29	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số, ứng dụng AI, kỹ năng marketing số, quản trị doanh nghiệp, HTX hiện đại và hỗ trợ xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm theo hình thức “cầm tay chỉ việc”, gắn đào tạo với mô hình cụ thể tại địa phương	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND các xã, phường, đơn vị, tổ chức, hội, đoàn thể, cá nhân có liên quan	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo
30	Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho người cao tuổi	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Hội Người cao tuổi...), Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể, cá nhân có liên quan	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo
31	Tổ chức các khoá tập huấn chính sách pháp luật về thuế cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh	Thuế tỉnh Lào Cai	Các sở, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể, cá nhân có liên quan	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
32	Triển khai tổ chức các hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng STEM/STEAM cho học sinh, sinh viên và giáo viên các trường trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	Tối thiểu 50 mô hình STEM/STEAM tại các cơ sở giáo dục
33	Tổ chức các hình thức đào tạo, bồi dưỡng năng lực nghiên cứu và tinh thần khởi nghiệp từ trong trường học thông qua diễn đàn học sinh, sinh viên khởi nghiệp	Sở Giáo dục và Đào tạo; Các Cơ sở giáo dục Đại học, Cao đẳng	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	Báo cáo kết quả triển khai (<i>Kế hoạch riêng/lồng ghép trong các nội dung phù hợp</i>)
34	Tư vấn hỗ trợ thành lập và ra mắt các doanh nghiệp khởi nghiệp, hợp tác xã do thanh niên làm chủ	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Tỉnh đoàn, Liên minh hợp tác xã)	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	≥ 10 DN/HTX/năm
V	Phát triển chủ thể trung tâm của hệ sinh thái				
35	Khảo sát, đánh giá hiện trạng hệ sinh thái Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Lào Cai làm cơ sở triển khai kế hoạch hành động hằng năm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	Báo cáo hằng năm
36	Hình thành và triển khai thí điểm các mô hình nâng cao năng lực Khởi nghiệp sáng tạo, thích ứng kinh tế số và tạo việc làm cho Đoàn viên thanh niên, Phụ nữ, người Dân tộc thiểu số, ...	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, UBND các xã, phường, Hội người cao tuổi, các tổ chức, doanh nghiệp và các cá nhân liên quan	2026 - 2028	Các mô hình được thành lập, hoạt động
37	Xây dựng mô hình Khởi nghiệp và tạo việc làm cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 20/2/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Các sở, ngành, địa phương, Viện/trường, doanh nghiệp và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	Mô hình thí điểm trên cơ sở chỉ tiêu tại QĐ 379/QĐ-TTg được đề xuất, hình thành

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
38	Xây dựng Chương trình giáo dục, đào tạo, huấn luyện về khởi nghiệp sáng tạo cho các trường phổ thông trung học, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, địa phương, và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	Chương trình được ban hành
39	Cập nhật, nâng cao năng lực, kỹ năng về khởi nghiệp sáng tạo, Đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ... cho đội ngũ giảng viên các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh...	Các Cơ sở giáo dục Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	100% giảng viên được bồi dưỡng
40	Xây dựng các mô hình đổi mới công nghệ (ứng dụng AI, IoT, chuyển đổi số, năng lượng mới, năng lượng tái tạo vào sản xuất kinh doanh), đổi mới mô hình kinh doanh (kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế bạc, kinh tế số, mô hình bền vững) gắn với lợi thế cạnh tranh của tỉnh: công nghiệp công nghệ số, nông sản hữu cơ công nghệ cao (đặc biệt chế biến sâu nông - lâm sản, dược liệu), du lịch sinh thái, logistics thông minh, thương mại điện tử	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Các Sở, ngành phụ trách lĩnh vực	Các sở, ngành, địa phương, Viện/trường, doanh nghiệp và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	Hình thành các mô hình công nghệ, đổi mới mô hình kinh doanh (tối thiểu 10 mô hình)
VI	Phát triển tổ chức, hỗ trợ và hình thành mạng lưới hệ sinh thái				
41	Kết nối hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo trong và ngoài tỉnh, từng bước kết nối với quốc tế (mạng lưới cố vấn, chuyên gia KNST...)	Các Sở, ngành, đơn vị phụ trách lĩnh vực	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan và Bộ Khoa học và Công nghệ...	Hàng năm	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
42	Kết nối mạng lưới nhà đầu tư cá nhân, doanh nghiệp và mạng lưới Quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	
43	Thúc đẩy hợp tác giữa ba nhà (Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp), ký kết chương trình/hoạt động hợp tác; trao đổi chuyên gia, cán bộ khoa học, sinh viên giữa các doanh nghiệp, Viện/trường, cơ sở đào tạo, nghiên cứu trong nước và quốc tế trên cơ sở Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 10/02/2026 của UBND tỉnh Lào Cai	Các Sở, ngành chủ trì theo lĩnh vực	Các sở, ngành, địa phương, Viện/trường, doanh nghiệp và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	Hội nghị/hội thảo, chương trình hợp tác, ký kết được thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện
44	Tìm kiếm, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp đổi mới sáng tạo đối với các dự án khởi nghiệp tiêu biểu trong các lĩnh vực du lịch thông minh, nông nghiệp số...	Các Sở, ngành, đơn vị phụ trách lĩnh vực	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	≥10 DN được hỗ trợ
45	Tổ chức các hoạt động kết nối đầu tư, sản xuất, kinh doanh giữa các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	Hội nghị/hội thảo/diễn đàn kết nối được tổ chức
46	Tổ chức các trương trình trải nghiệm thực tế cho các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các doanh nghiệp lớn, thành công trong cùng lĩnh vực	Các Sở, ngành, đơn vị phụ trách lĩnh vực	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	Các đoàn công tác học tập, nghiên cứu kinh nghiệm theo ngành/lĩnh vực/địa phương được tổ chức (tối thiểu 02 đoàn/năm)
47	Thành lập các đoàn ra, đoàn vào để học hỏi, trao đổi kinh nghiệm xây dựng, phát triển hệ sinh thái tỉnh Lào Cai	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	Tối thiểu 02 đoàn/năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
VII	Phát triển thị trường công nghệ và hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp				
48	Hỗ trợ thương mại hoá các kết quả nghiên cứu KH&CN đã được nghiệm thu để phát triển thành các sản phẩm khởi nghiệp (đặc biệt là các nhiệm vụ KH&CN; Nhiệm vụ ĐMST cấp tỉnh)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	≥ 25 sản phẩm được hỗ trợ thương mại hóa
49	Nghiên cứu đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN, ĐMST cấp cơ sở, cấp tỉnh,... với các sản phẩm có khả năng thương mại hoá để góp phần hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	≥ 10 nhiệm vụ/năm
50	Hỗ trợ, giới thiệu doanh nghiệp/dự án khởi nghiệp tiêu biểu tham dự TECHFEST (Ngày hội Khởi nghiệp sáng tạo Quốc gia) và các sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vùng, quốc gia, quốc tế	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương	Các sở, ngành; UBND các xã, phường, đơn vị, tổ chức, đoàn thể, cá nhân có liên quan	Hàng năm	Quyết định, kế hoạch, báo cáo kết quả triển khai
51	Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo dựa trên nền tảng công nghệ số/công nghệ mới, tập trung vào các lĩnh vực tiềm năng của tỉnh	Các Sở, ngành, đơn vị phụ trách lĩnh vực	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	Kế hoạch, Báo cáo kết quả triển khai theo ngành, lĩnh vực
52	Triển khai và tuyển chọn nhiệm vụ, dự án khởi nghiệp sáng tạo để hỗ trợ ươm tạo theo quy định của chính sách hiện hành cho các dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục đại học, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và các đơn vị, tổ chức có liên quan ...	2026 - 2030	Tối thiểu 02 nhiệm vụ/dự án/năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
53	Tổ chức hội chợ kết nối cung - cầu; Triển khai các hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, chợ công nghệ và thiết bị...	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh (Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Liên minh hợp tác xã; Tỉnh đoàn ...) và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan	Hàng năm	Tối thiểu 01 lần/năm
54	Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	Tối thiểu 10 sáng chế/giải pháp
55	Xây dựng Sàn Giao dịch khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	Năm 2026	Sàn Giao dịch Khoa học và công nghệ được công bố năm 2026 và vận hành, duy trì hàng năm
56	Hỗ trợ chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số, phát triển thị trường khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kích cầu thị trường cho cộng đồng doanh nghiệp Lào Cai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	Tối thiểu 20 doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ
57	Tổ chức các diễn đàn kết nối khởi nghiệp trong khuôn khổ hợp tác hành lang kinh tế Lào Cai - Hà Khẩu và các chương trình đổi mới sáng tạo ASEAN để tìm kiếm nhà đầu tư	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan	2026 - 2030	Tối thiểu 01 diễn đàn được tổ chức /năm
VIII	Theo dõi, đánh giá và tổng kết thực hiện				
58	Sơ kết: Theo dõi, đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, giai đoạn 2026 - 2030 cho từng năm và đề	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND các xã, phường, đơn vị,	Hàng năm	Báo cáo sơ kết của các cơ quan, đơn vị gửi Sở Khoa học và Công

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm/kết quả
	xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ năm sau (Nếu có)		tổ chức, hội, đoàn thể, cá nhân có liên quan		nghệ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh hằng năm
59	Tổng kết: Đánh giá, báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, giai đoạn 2026 - 2030, Đề xuất nhiệm vụ triển khai giai đoạn tiếp theo	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND các xã, phường, đơn vị, tổ chức, hội, đoàn thể, cá nhân có liên quan	Quý IV/2030	Báo cáo tổng kết năm 2030